

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Nhơn Trạch II - Lộc Khang, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết một số nội dung về Quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 09 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 65/TTr-SXD ngày 29 tháng 3 năm 2021 và Văn bản số 1905/SXD-QLQHKT ngày 24 tháng 5 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh





cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Nhơn Trạch II - Lộc Khang, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai với các nội dung như sau:

1. Điều chỉnh phạm vi khoảng 4,3 ha (*Thuộc một phần ô đất ký hiệu DV có diện tích 4,7ha*) từ chức năng đất trung tâm dịch vụ sang đất nhà máy – xí nghiệp công nghiệp. Diện tích ô đất trung tâm dịch vụ (*Ký hiệu DV*) còn lại khoảng 0,4 ha.

2. Tỷ lệ cơ cấu sử dụng đất sau khi điều chỉnh thay đổi như sau:

| S<br>tt | Loại đất                            | Quyết định số<br>434/QĐ-UBND<br>ngày 01 tháng<br>02 năm 2019 |              | Điều chỉnh           |              | Chênh<br>lệch        |
|---------|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------|----------------------|--------------|----------------------|
|         |                                     | Diện<br>tích<br>(ha)                                         | Tỷ lệ<br>(%) | Diện<br>tích<br>(ha) | Tỷ lệ<br>(%) | Diện<br>tích<br>(ha) |
| 1       | Đất nhà máy - xí nghiệp công nghiệp | 40,64                                                        | 58,45        | 44,94                | 64,63        | +4,30                |
| 2       | Đất kho tàng                        | 2,85                                                         | 4,10         | 2,85                 | 4,10         | -                    |
| 3       | Đất trung tâm dịch vụ               | 12,96                                                        | 18,64        | 8,66                 | 12,46        | -4,30                |
|         | - Trung tâm dịch vụ                 | 4,70                                                         |              | 0,40                 |              |                      |
|         | - Dịch vụ                           | 8,26                                                         |              | 8,26                 |              |                      |
| 4       | Đất công trình hạ tầng kỹ thuật     | 0,51                                                         | 0,73         | 0,51                 | 0,73         | -                    |
| 5       | Đất cây xanh                        | 7,00                                                         | 10,06        | 7,00                 | 10,06        | -                    |
| 6       | Đất giao thông                      | 5,57                                                         | 8,02         | 5,57                 | 8,02         | -                    |
|         | <b>Tổng diện tích</b>               | <b>69,53</b>                                                 | <b>100,0</b> | <b>69,53</b>         | <b>100,0</b> |                      |

(Kèm theo Bản đồ Trích vẽ quy hoạch sử dụng đất phạm vi điều chỉnh do Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Lộc Khang lập và được Sở Xây dựng thẩm định tại Tờ trình số 65/TTr-SXD ngày 29 tháng 3 năm 2021).

**Điều 2.** Trên cơ sở nội dung điều chỉnh quy hoạch tại Điều 1 Quyết định này, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch, Ủy ban nhân dân thị trấn Hiệp Phước, Ủy ban nhân dân xã Phú Hội có trách nhiệm phối hợp Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Lộc Khang tổ chức công bố công khai cho Nhân dân và các đơn vị kinh tế xã hội có liên quan về nội dung điều chỉnh quy hoạch, cùng nghiêm chỉnh thực hiện theo quy hoạch đã phê duyệt.

Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Lộc Khang có trách nhiệm lập thủ tục điều chỉnh Quyết định thuê đất cho phù hợp cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch được duyệt.

Đối với các vấn đề liên quan phát sinh từ việc điều chỉnh trên, Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Lộc Khang có trách nhiệm cập nhật và làm rõ trong quá trình triển khai các bước tiếp theo của Dự án.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các nội dung khác không liên quan đến việc điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý theo Quyết định số 817/QĐ-BXD ngày 23 tháng 5 năm 2006 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/2000 Khu công nghiệp Nhơn Trạch II – Lộc Khang, tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 3765/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2014, Quyết định số 2953/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2015 và Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Nhơn Trạch II – Lộc Khang, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Hiệp Phước; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phú Hội; Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Lộc Khang; Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng (KTN);
- Lưu: VT, KTN, Tan.

<F:\2021\Nhơn Trạch\DCQHPK\>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Cao Tiên Dũng**

